

Các quan điểm chỉ đạo trong Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng

Trần Văn Phòng¹

¹ Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
Email: tvphong61@gmail.com

Nhận ngày 19 tháng 11 năm 2020. Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Tóm tắt: Một trong những điểm mới trong Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng đó là, lần đầu tiên năm quan điểm chỉ đạo việc thực hiện đường lối đổi mới trong thời gian tới được trình bày trong một mục riêng. Năm quan điểm chỉ đạo này có quan hệ biện chứng thống nhất hữu cơ với nhau. Quan điểm thứ nhất nêu nền tảng tư tưởng của của sự nghiệp đổi mới. Quan điểm thứ hai nêu tư tưởng chỉ đạo chiến lược phát triển. Quan điểm thứ ba xác định nguồn nội lực mới bên trong cho phát triển. Quan điểm thứ tư nêu tư tưởng kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy nội lực và ngoại lực và đặc biệt là nguồn lực con người cho phát triển. Quan điểm thứ năm nêu định hướng xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ.

Từ khóa: Dự thảo Báo cáo chính trị, Đại hội XIII của Đảng, quan điểm chỉ đạo.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: One of the new points in the draft Political Report submitted to the 13th Congress of the Communist Party of Vietnam is that, for the first time, five points of view directing the implementation of the cause of renovation in the upcoming future are presented in a separate section. The points have an organically unified dialectic relationship. The first one describes the ideological foundation of the cause. The second points out of thought that directs the development strategy. The third identifies the new internal resources for development. The fourth raises the thought of combining national strength with the power of the era, bringing into play internal and external resources and, especially, the human resources, for development. The fifth specifies the orientation to build the Party, the political system and the contingent of cadres.

Keywords: Draft Political Report, the 13th Congress of the Communist Party of Vietnam, directing views.

Subject classification: Political science

1. Mở đầu

Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng có nhiều điểm mới so với Báo cáo chính trị của các kỳ đại hội trước. Một trong những điểm mới đó là lần đầu tiên các quan điểm chỉ đạo việc thực hiện đường lối đổi mới trong thời gian tới được trình bày trong một mục riêng, trước khi trình bày mục tiêu phát triển; các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2025. Điều này không chỉ là mới về hình thức mà còn mới cả về nội dung quan điểm chỉ đạo và nó có quan hệ biện chứng thống nhất hữu cơ với nhau. Bài viết này phân tích quan điểm chỉ đạo tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng trong giai đoạn tới được đưa ra trong Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng.

2. Quan điểm chỉ đạo tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới trong giai đoạn tới trình bày trong Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng

2.1. Quan điểm thứ nhất: nền tảng tư tưởng của sự nghiệp đổi mới

“Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa” [1, tr.27]. Đây là quan điểm cơ bản, nền tảng, xuất phát điểm của bốn quan điểm còn lại. Bởi lẽ, nếu chúng ta không kiên định và vận dụng, phát

triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta sẽ không có nền tảng tư tưởng đúng đắn để xác định mục tiêu, con đường, biện pháp phát triển của dân tộc trong năm năm tới. Thực tế lịch sử phát triển của nhân loại cũng như của Việt Nam cho thấy, nếu xa rời chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh thì cương lĩnh chính trị, đường lối cách mạng, chính sách phát triển của đất nước sẽ chệch hướng, không phản ánh đúng quy luật vận động khách quan của lịch sử phát triển của nhân loại, khó phù hợp thực tiễn đất nước, cuối cùng sẽ mất phương hướng. Tuy nhiên, tình hình thực tiễn hiện nay có nhiều đổi thay, khoa học công nghệ phát triển nhanh; thực tiễn chính trị, xã hội thế giới biến đổi mau lẹ. Việt Nam hội nhập ngày càng sâu, rộng vào thị trường thế giới. Trong nước, chúng ta đạt nhiều kết quả đáng tự hào trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, vẫn còn có những vấn đề nảy sinh cần giải quyết: Tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng; chất lượng tăng trưởng còn thấp và đang phải đối mặt với nhiều tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19; tính tự chủ và khả năng chống chịu của nền kinh tế chưa cao; doanh nghiệp nhà nước hoạt động còn kém hiệu quả, đang gặp không ít khó khăn, ách tắc, v.v... Tình hình trên cũng như sự nghiệp đổi mới đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi chúng ta phải biết vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện thực tiễn mới. Nếu không, chúng ta sẽ mắc phải bảo thủ, giáo điều, trì trệ. Tuy nhiên, “vận dụng, phát triển sáng tạo” ở đây phải trên cơ sở kiên trì nếu không sẽ trở thành xét lại, vô nguyên tắc. Do vậy, một mặt chúng ta

phải kiên định, mặt khác chúng ta phải phát triển sáng tạo.

Thực tiễn cũng chỉ ra rằng, kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh đòi hỏi phải gắn liền với kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định đường lối đổi mới toàn diện, đúng đắn của Đảng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bởi lẽ, chỉ có đi lên chủ nghĩa xã hội, chúng ta mới bảo đảm được độc lập dân tộc một cách trọn vẹn, đầy đủ, triệt để. Thực tế lịch sử hiện đại cho thấy, nếu không đi theo con đường chủ nghĩa xã hội, kinh tế trước mắt có thể phát triển, nhưng văn hóa, giáo dục, y tế, môi trường, con người sẽ phải trả giá đắt. Cuối cùng, con người không được giải phóng triệt để, độc lập dân tộc cũng không bền vững. Thực tế 35 năm đổi mới cho thấy, nhờ đường lối đổi mới toàn diện, đúng đắn của Đảng mà toàn quân, toàn dân ta đã đạt được những thành tựu to lớn rất có ý nghĩa, “uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế không ngừng được nâng cao” [2, tr.2]. “Từ một nước nhỏ bé, nghèo nàn, lạc hậu, trình độ rất thấp, hầu như không có tên trên bản đồ thế giới, ngày nay Việt Nam đã vươn lên trở thành một nước có quy mô dân số gần 100 triệu người, đang phát triển, có thu nhập trung bình, có quan hệ với hầu hết các nước trên thế giới, tham gia hầu hết các tổ chức quốc tế và là thành viên, đối tác tin cậy và có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế” [2, tr.2]. Những thành tựu này chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn. Do vậy, cùng với kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ

nghĩa xã hội, chúng ta phải kiên định đường lối đổi mới toàn diện, đúng đắn của Đảng.

2.2. Quan điểm thứ hai: tư tưởng chỉ đạo chiến lược phát triển

“Bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi. Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên” [1, tr.27].

Quan điểm này đòi hỏi trong hoạt động đối ngoại, chúng ta luôn phải bảo đảm lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, bình đẳng, cùng có lợi. Thực ra, chúng ta vẫn thực hiện theo tinh thần này nhưng tiếp theo tinh thần Đại hội XII, chúng ta lần nữa khẳng định quan điểm nhất quán này. Cùng với điều này, chúng ta khẳng định quan điểm về chiến lược phát triển trong thời gian tới là tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước. Bởi lẽ, nếu không phát triển nhanh, chúng ta khó thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình như nhiều quốc gia đã mắc. Nhưng phát triển nhanh phải bền vững trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, con người, môi trường. Nếu phát triển không bền vững thì cuối cùng cũng không phát triển nhanh được. Để phát triển nhanh, chúng ta phải đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Nếu không đổi mới sáng tạo trên nền ứng dụng thành tựu khoa học, công

nghệ, chúng ta không thể gia tăng các giá trị trong phát triển kinh tế. Bởi lẽ, các nguồn lực tự nhiên, lợi thế so sánh về nguồn nhân công giá rẻ cho phát triển nhanh đã hết dần cơ hội và tiềm năng.

Chúng ta phát triển toàn diện nhưng không tràn lan, không dàn đều, bình quân chủ nghĩa, mà phải có trọng tâm, trọng điểm, có đột phá để bứt phá đi nhanh, mà trong Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII nhấn mạnh: phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên cùng với đối ngoại với tinh thần “Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế” [1, tr.52] để thêm bạn, bớt thù, bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa, thực hiện “chiến tranh” bảo vệ Tổ quốc bằng con đường hòa bình, đối ngoại.

2.3. Quan điểm thứ ba: xác định nguồn nội lực mới bên trong cho phát triển

“Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước” [1, tr.27].

Quan điểm này chỉ ra việc cần phải phát huy động lực mới cho phát triển. Nghĩa là để thực hiện chiến lược phát triển nhanh và bền vững đất nước, chúng ta phải tạo ra động lực mới cho phát triển. Động lực mới ở đây là khơi dậy, phát huy các giá trị văn hóa, tinh thần của dân tộc như tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, khát vọng phát triển, sức mạnh của cả hệ thống chính trị; thành tựu khoa học, công nghệ, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0); thu hút, trọng dụng nhân tài, đổi mới sáng tạo, v.v.. Chúng ta đều rõ, những nguồn lực cho phát triển nhanh và bền vững như tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân công giá rẻ đã tới hạn, khó gia tăng giá trị thêm nữa. Cho nên động lực mới cho phát triển phải là phát huy có hiệu quả các giá trị văn hóa, tinh thần, các giá trị của con người Việt Nam. Các giá trị văn hóa, tinh thần, giá trị con người Việt Nam nếu được khơi dậy, phát huy sẽ tạo ra sức mạnh vĩ đại, tạo ra những sáng kiến đổi mới cho phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường, v.v... để tạo nền tảng cho phát triển bền vững. Các giá trị này về nguyên tắc càng được phát huy thì càng được nhân lên. Chúng là vô bờ mặc dù chúng không có hình thù, màu sắc. Nghĩa là, chúng ta phải tạo ra ý chí, khát vọng phát triển mới của dân tộc và đưa ý chí, khát vọng phát triển này vào cuộc sống. Đồng thời, với nguồn lực mới, này chúng ta cần phải nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thu hút, trọng dụng nhân tài, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc CMCN 4.0, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững. Muốn vậy, về lâu dài phải đổi mới căn bản giáo dục, đào tạo, phát triển khoa học, công nghệ một cách căn cơ, bài bản. Trước mắt, phải

hợp tác quốc tế, học hỏi kinh nghiệm các nước đi trước về ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Đây cũng là nguồn lực mới cần thúc đẩy, phát huy. Nếu kết hợp tốt nguồn lực trí tuệ, tinh thần, ý chí, khát vọng phát triển, giá trị văn hóa, tinh thần với sức mạnh của khoa học, công nghệ, thành tựu của CMCN 4.0 sẽ tạo ra những động lực mới cho đất nước phát triển nhanh và bền vững.

2.4. Quan điểm thứ tư: kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, phát huy nội lực và ngoại lực

“Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất” [1, tr.27-28]. Quan điểm này chỉ ra rằng trên cơ sở phát huy nội lực nhằm phát huy tối đa sức mạnh thời đại, sức mạnh ngoại lực, sức mạnh quốc tế cho phát triển nhanh và bền vững.

Thời đại ngày nay là thời đại của toàn cầu hóa, xu hướng hợp tác, cạnh tranh, đấu tranh và tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước vẫn đang diễn ra. Do vậy, sự phát triển của mỗi quốc gia, dân tộc không thể tách rời sự phát triển, hợp tác, cạnh tranh, thậm chí đấu tranh giữa các nước. Trong bối cảnh ấy, muốn phát triển nhanh và bền vững thì trước hết phải giữ được môi trường hòa bình, an ninh, chính trị, xã hội ổn định; tận dụng được thời cơ, lợi thế do quan hệ quốc tế tạo ra; tranh thủ được những thành tựu của nhân loại trong phát triển, hạn chế tối đa những rủi ro. Đồng thời, kết hợp được sức mạnh của dân tộc với sức mạnh của thời đại; tích cực, chủ

động hội nhập và nâng cao hợp tác quốc tế; giải quyết tốt quan hệ giữa nội lực và ngoại lực. Trong đó, nội lực là quyết định, ngoại lực là quan trọng. Trong các nguồn lực trong nước cho phát triển thì nguồn lực con người là quan trọng nhất. Trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19, xét về tiềm lực kinh tế, khoa học, công nghệ, vật chất, kỹ thuật, v.v... Việt Nam không phải nước đứng hàng đầu thế giới nếu không nói là còn rất hạn chế, nhưng chúng ta lại là nước ngăn chặn và kiểm soát được đại dịch Covid-19 rất nhanh và hiệu quả. Đây là một minh chứng hùng hồn khẳng định ưu thế, sức mạnh của việc phát huy được truyền thống đoàn kết, lòng yêu nước, tình nhân ái, ý chí kiên cường của cả dân tộc, của toàn thể nhân dân; sự đồng lòng nhất trí giữa Đảng và Nhân dân; sự quyết tâm của cả dân tộc, cả hệ thống chính trị; sự ưu việt của chế độ. Đặc biệt, càng trong khó khăn, thử thách, phẩm chất và truyền thống đó càng phải được phát huy, càng phải được nhân lên gấp bội, càng không bao giờ được tự mãn, chủ quan, lơ là.

2.5. Quan điểm thứ năm: định hướng xây dựng Đảng, hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ

“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân là những nhân tố có ý nghĩa quyết định thành công sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước, bảo vệ Tổ quốc” [1, tr.28]. Quan điểm này vô cùng

quan trọng, bởi lẽ Đảng, hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ là nhân tố đóng vai trò quyết định sự thắng lợi của chiến lược phát triển đất nước, sự thực hiện thành công mục tiêu phát triển “Đến năm 2025: là nước đang phát triển có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập Nước: trở thành nước phát triển, thu nhập cao” [1, tr.28]. Chúng ta đều rõ, Đảng Cộng sản Việt Nam là hạt nhân của hệ thống chính trị, vừa là đảng cầm quyền, vừa là đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, Nhà nước và xã hội. Cùng với sự lãnh đạo của Đảng là hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý rất đông đảo. Nếu Đảng không đủ tâm, đủ tầm, đủ trí tuệ, đủ đức, tài thì Đảng không thể lãnh đạo cả dân tộc đi lên chủ nghĩa xã hội được. Nếu hệ thống chính trị công kênh, quan liêu, tham nhũng, xa dân, không tinh gọn, kém hiệu lực, hiệu quả thì hệ thống chính trị này không thể điều hành, quản lý để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội XIII đề ra. Nếu đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chiến lược không đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, thiếu gắn bó mật thiết với nhân dân thì không thể lãnh đạo nhân dân thực hiện thành công cơ đồ, khát vọng, tầm nhìn phát triển được. Không phải ngẫu nhiên mà Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng yêu cầu: (i) Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị; tư tưởng; tổ chức và đạo đức. (ii) Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. (iii) Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí. (iv)

Tăng cường mối quan hệ mật thiết với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng. (v) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị, đặc biệt là với Nhà nước trong điều kiện mới [1, tr.60-68].

Đối với xây dựng Nhà nước và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội XIII coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị. Dự thảo yêu cầu xác định rõ, rành mạch, cụ thể quyền hạn, trách nhiệm và thực hiện tốt hơn cơ chế phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp trên cơ sở quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành, mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước. Thực hành dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế, kỷ luật, kỷ cương. Tiếp tục đổi mới hoạt động của Quốc hội, Chính phủ, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm ở nông thôn, đô thị, hải đảo... theo luật định [1, tr.58]... Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Dự thảo Báo cáo chính trị tập trung vào xây dựng họ thành những người liêm chính, có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực, uy tín, tinh chuyên nghiệp cao, sức khỏe tốt, tận tụy phục vụ nhân dân [1, tr.60].

Trong ba yếu tố, Đảng, hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ thì đội ngũ cán bộ là quan trọng nhất. Đảng và hệ thống chính trị có trong sạch, vững mạnh, toàn diện không là phải trên cơ sở đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức có trong sạch, vững mạnh hay không. Do đó, vấn đề xây dựng

đội ngũ cán bộ đóng vai trò then chốt của then chốt trong xây dựng Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

3. Kết luận

Những phân tích trên đây cho thấy năm quan điểm chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới trong thời gian tới được trình bày trong Dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội XIII của Đảng có quan hệ biện chứng thống nhất hữu cơ với nhau. Quan điểm thứ nhất, là nền tảng tư tưởng của của sự nghiệp đổi mới nói chung, của việc thực hiện đổi mới nói riêng. Đồng thời, cũng là nền tảng tư tưởng của việc đề ra mục tiêu phát triển, chiến lược phát triển. Quan điểm thứ hai là quan điểm chỉ đạo chiến lược phát triển trong thời gian tới. Đó là chiến lược phát triển nhanh và bền vững; phát triển toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm, trọng yếu, thường xuyên. Quan điểm thứ ba xác định nguồn nội lực mới bên trong cho phát triển sắp tới. Đó là khơi dậy, phát huy ý chí, khát vọng, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để phát triển cùng với đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ cho phát triển nhanh và bền vững. Quan điểm thứ tư nhằm kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; phát huy nội lực và ngoại lực và đặc biệt là nguồn lực con người cho phát triển. Quan điểm thứ năm chỉ đạo

chủ thể của quá trình khơi dậy, phát huy ý chí, khát vọng phát triển của dân tộc. Đó chính là Đảng, hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ công chức, viên chức. Muốn phát huy được nguồn lực cho phát triển nhanh và bền vững, Đảng và hệ thống chính trị phải trong sạch, vững mạnh toàn diện, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phải liêm chính, có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực, uy tín, tinh chuyên nghiệp cao, sức khỏe tốt, tận tụy phục vụ nhân dân.

Nhận thức và quán triệt tốt năm quan điểm chỉ đạo này, với sự nỗ lực cố gắng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, chúng ta nhất định sẽ thực hiện tốt đường lối đổi mới cũng như mục tiêu phát triển 5 năm 2021-2025 và mục tiêu phát triển đất nước đến giữa thế kỷ XXI.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII (2020), *Dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIII của Đảng* (tài liệu sử dụng tại Đại hội Đảng bộ cấp huyện, cấp tỉnh và tương đương), Lưu hành nội bộ, Hà Nội, tháng 4 năm 2020.
- [2] Nguyễn Phú Trọng (2020), “Chuẩn bị và tiến hành thật tốt Đại hội XIII của Đảng, đưa đất nước bước vào một giai đoạn phát triển mới”, Báo Nhân Dân, ngày 31/8/2020.